ỦY BAN NHÂN DÂN **XÃ ĐƯỜNG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:07 /PA-UBND	*Đường An, ngày 27 tháng 8 năm 2026*

PHƯƠNG ÁN
Ứng phó thiên tai theo cấp độ rủi ro thiên tai địa bàn xã Đường An

Thực hiện Kế hoạch hành động số 320/KH-UBND thành phố về Thực hiện Nghị quyết số 210/NQ-CP ngày 06 tháng 8 năm 2026 của Chính phủ về Kế hoạch hành động thực hiện kết luận của đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước tại Thông báo số 117-TB/VPTW ngày 04 tháng 7 năm 2026 của Văn phòng Trung ương Đảng về công tác phòng, chống bão, lũ, thiên tai cực đoan và biến đổi khí hậu. Ủy ban nhân dân xã Đường An ban hành phương án ứng phó thiên tai theo cấp độ rủi ro thiên tai địa bàn xã Đường An, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Chủ động ứng phó để hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại do thiên tai có thể gây ra theo phương châm "bốn tại chỗ"; nâng cao năng lực chỉ huy, điều hành, ứng phó, xử lý tình huống, sự cố tại chỗ để ứng phó thiên tai đạt hiệu quả của các cấp, các ngành; tăng cường trách nhiệm trong công tác phòng chống thiên tai.

- Đảm bảo an toàn sức khỏe, tính mạng của người dân là trên hết, trước hết, đặc biệt ưu tiên hàng đầu là các đối tượng yếu thế; hạn chế thấp nhất thiệt hại về tài sản của nhân dân và nhà nước.

- Bảo vệ an toàn đối với các công trình an ninh, quốc phòng, công trình trọng điểm, công trình phòng, chống thiên tai, công trình giao thông, công trình điện, hệ thống thông tin liên lạc.

2. Yêu cầu

- Công tác phòng, chống thiên tai và phòng thủ dân sự là nhiệm vụ quan trọng, cấp bách, thường xuyên, liên tục của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội; chủ động phòng tránh, ứng phó kịp thời, khắc phục khẩn trương có hiệu quả với các tình huống thiên tai;

- Nội dung phương án phải chi tiết, cụ thể, sát thực tế; phải có sự phối hợp chặt chẽ, xuyên suốt, thống nhất giữa các lực lượng tham gia theo phương châm "bốn tại chỗ"; thường xuyên rà soát điều chỉnh phương án phù hợp với thực tiễn.

- Các thôn, cơ quan, đơn vị chủ động thực hiện Phương án ứng phó với thiên tai trên địa bàn theo các kịch bản tương ứng để ứng phó kịp thời, đạt hiệu quả với từng tình huống cụ thể.

II. KỊCH BẢN ỨNG PHÓ VỚI BÃO, ÁP THẤP NHIỆT ĐỚI

1. Xác định các Kịch bản ứng phó Căn cứ vào diễn biến bão, áp thấp nhiệt đới (ATNĐ) để giả định các Kịch bản như sau:

- Kịch bản 1: Bão, ATNĐ gần biển Đông (Chưa có rủi ro thiên tai) di chuyển nhanh và có khả năng gây ảnh hưởng đến địa bàn xã.

- **Kịch bản 2:** Bão, ATNĐ trên Biển Đông, có gió mạnh cấp 8-15 (Rủi ro thiên tai cấp 3) có khả năng gây ảnh hưởng đến địa bàn xã.

- **Kịch bản 3:** Bão, ATNĐ trên đất liền, gió bão mạnh cấp 8-15 (Rủi ro thiên tai cấp 4) ảnh hưởng trực tiếp đến địa bàn xã.

- **Kịch bản 4:** Bão mạnh, siêu bão ảnh hưởng đến địa bàn xã (Rủi ro thiên tai cấp 5).

2. Các biện pháp ứng phó với áp thấp nhiệt đới, bão

a) Công tác thông tin, tuyên truyền, dự báo, cảnh báo:

- Văn phòng thường trực của Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự xã thường xuyên cập nhật thông tin về vị trí, hướng di chuyển và diễn biến của bão, ATNĐ để phục vụ công tác chỉ huy, ứng phó của Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự xã;

- Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự xã, Trung tâm dịch vụ sự nghiệp công xã thực hiện thông báo tin bão, ATNĐ trên các phương tiện thông tin đại chúng để mọi tổ chức, người dân biết, chủ động phòng, tránh.

b) Công tác chuẩn bị và ứng phó:

- Công tác chỉ đạo, điều hành:

+ Ban Chi huy Phòng thủ dân sự xã ban hành văn bản, Công điện để chỉ đạo công tác chuẩn bị và ứng phó với bão, ATNĐ;

+ Thành lập Sở chỉ huy kết nối trực tuyến giữa Ủy ban nhân dân xã với các thôn, khu dân cư với những trường hợp bão mạnh, siêu bão có khả năng ảnh hưởng đến địa bàn xã để kịp thời chỉ đạo, điều hành.

- Công tác chuẩn bị, ứng phó:

+ Thông tin kịp thời đến các hộ dân có nhà ở thiếu an toàn và các hộ dân có nhà ở trong diện phải di dời khẩn cấp để chủ động phòng tránh, ứng phó; chủ động triển khai phương án sơ tán dân khỏi vùng nguy hiểm *(đặc biệt là những đối tượng dễ bị tổn thương)*; vận động nhân dân thực hiện tốt phương châm "bốn tại chỗ" đáp ứng được yêu cầu cứu trợ cho bản thân, gia đình; sẵn sàng hỗ trợ các gia đình và địa phương khác trước khi các lực lượng bên ngoài đến hỗ trợ; huy động sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, toàn xã hội trên tinh thần "Tự mình bảo vệ mình và tự cứu lấy mình"; huy động sức mạnh cả cộng đồng để ứng phó với thiên tai kết hợp với ổn định tâm lý, đời sống dân cư.

+ Triển khai chặt tỉa cành, nhánh của các cây cao, cây sâu mục, dễ gãy đổ, cây nằm gần nhà ở, lưới điện, công sở, bệnh viện, trường học, kho tàng, công trình giao thông và hạ tầng cơ sở,..; thực hiện chằng chống, gia cố nhà ở, cơ sở hạ tầng, công trình trên cao, biển hiệu quảng cáo,... để đảm bảo an toàn khi bão, ATNĐ đổ bộ.

+ Khẩn trương thu hoạch nhanh các sản phẩm nông nghiệp với phương châm "xanh nhà hơn già đồng"; triển khai các biện pháp bảo vệ các khu vực sản xuất nông nghiệp để giảm thiểu thiệt hại.

+ Chủ động thực hiện điều hành, điều tiết nước *(tiêu nước, hạ thấp mực nước đệm, tranh thủ mực nước các sông thấp để tiêu nước tự chảy qua các cống dưới đê...)* trên hệ thống công trình thủy lợi kịp thời, hiệu quả tránh được ngập úng trên diện rộng, đặc biệt là khu vực đô thị, khu công nghiệp.

+ Triển khai các biện pháp, phương án bảo vệ các trọng điểm chống lụt

bão, các công trình đang triển khai thi công, các công trình đang có sự cố...; bảo đảm giao thông, thông tin liên lạc đáp ứng yêu cầu chỉ đạo, chỉ huy phòng, chống bão, ATNĐ; bảo đảm an ninh, trật tự an toàn xã hội, bảo vệ tài sản của nhà nước và nhân dân trước, trong và sau bão, ATNĐ.

+ Sẵn sàng lực lượng, vật tư, phương tiện cứu hộ, cứu nạn, công tác hậu cần tại chỗ để ứng cứu khi có yêu cầu; thực hiện các hoạt động tìm kiếm cứu nạn theo phương châm "Cứu người trước; cứu tài sản sau", cứu chữa người bị thương, hỗ trợ lương thực, thuốc chữa bệnh, nước uống và nhu yếu phẩm khác tại khu vực xảy ra thiên tai, vùng bị chia cắt, khu vực ngập lụt nghiêm trọng và địa điểm sơ tán dân.

+ Tổ chức nghiêm túc công tác trực thường trực, trực ban, thông tin báo cáo theo quy định.

c) Công tác khắc phục hậu quả:

- Sau bão, ATNĐ, các cấp, các ngành thực hiện ngay công tác khắc phục hậu quả; chủ động thống kê thiệt hại; khắc phục khẩn cấp các sự cố công trình thiết yếu bị hư hại để đưa vào hoạt động bình thường (trường học, cơ sở y tế, văn hoá, giao thông, điện, viễn thông, công trình phòng, chống thiên tai...), vệ sinh môi trường, phòng, chống dịch bệnh, bình ổn thị trường, đảm bảo an ninh trật tự.

- Thực hiện công tác hỗ trợ thiệt hại theo quy định; khẩn trương tổ chức khôi phục sản xuất kinh doanh góp phần ổn định đời sống nhân dân.

3. Các biện pháp ứng phó theo từng kịch bản

a) Kịch bản 1: Tập trung theo dõi sát thông tin về diễn biến của bão, ATNĐ; triển khai công tác chuẩn bị ứng phó, cụ thể thực hiện các công tác sau:

- Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự xã ban hành văn bản, Công điện chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, các thôn chuẩn bị sẵn sàng ứng phó với bão, ATNĐ.

- Thông tin trên các phương tiện thông tin đại chúng để nhân dân biết vị trí, hướng di chuyển và diễn biến bão để chủ động phòng tránh.

- Thông báo cho các Chủ đầu tư, các đơn vị đang thi công biết để có biện pháp bảo đảm an toàn cho người và phương tiện, thiết bị, tài sản, công trình.

- Vận động, tuyên truyền nhân dân thu hoạch nhanh, thu hoạch sớm các sản phẩm nông nghiệp đã đến kỳ với phương châm "xanh nhà hơn già đồng" để giảm thiểu thiệt hại.

- Triển khai chặt tỉa cây xanh, chằng chống, gia cố nhà ở, cơ sở hạ tầng, hệ thống điện,..., triển khai các biện pháp bảo vệ hoạt động sản xuất kinh doanh, sản xuất nông nghiệp, thủy sản.

- Chủ động tiêu nước, hạ thấp mực nước đệm, đề phòng mưa lớn gây ngập úng ảnh hưởng đến sản xuất nông nghiệp. Tranh thủ mực nước các sông thấp để tiêu nước tự chảy qua các cống dưới đê. Chủ động gia cố các vị trí trọng điểm nguy hiểm có nguy cơ cao xảy ra sự cố.

- Rà soát lại lực lượng, vật tư, phương tiện cứu hộ, cứu nạn để sẵn sàng huy động khi có yêu cầu.

- Tổ chức thường trực, trực ban nghiêm túc, theo dõi chặt chẽ diễn biến của bão, ATNĐ và nắm bắt và triển khai kịp thời các chỉ đạo của cấp trên.

b) Kịch bản 2: Tiếp tục triển khai các công tác ở Kịch bản 1 và tập trung thực hiện thêm các công tác sau:

- Bám sát chỉ đạo của Ủy ban nhân dân Thành phố, các Sở để ban hành Công điện khẩn ứng phó với bão, ATNĐ.

- Thực hiện ngay phương án sơ tán dân tại các khu vực có nguy cơ ảnh hưởng cao (nhà cũ yếu, nhà tập thể xuống cấp, khu dân cư ngoài bãi sông,...) đến nơi an toàn, hoàn thành trước thời điểm bão, ATNĐ đổ bộ.

- Thực hiện đồng bộ các biện pháp tiêu nước đề phòng mưa bão gây ngập úng, sẵn sàng triển khai ngay phương án chống ngập cho đô thị, khu dân cư, khu công nghiệp, khu vực sản xuất nông nghiệp.

- Triển khai khẩn cấp các phương án phòng, chống lụt, bão, bảo vệ an toàn các trọng điểm đê điều, thủy lợi xung yếu.

- Yêu cầu hoãn toàn bộ các cuộc họp chưa thực sự cấp bách; toàn bộ các cấp Ủy Đảng, chính quyền, nhân dân... tập trung đối phó với bão, ATNĐ; chủ động cho học sinh nghỉ học để đảm bảo an toàn.

- Thành viên Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự xã và cán bộ kỹ thuật làm công tác phòng, chống thiên tai đến ngay vị trí được phân công để chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc việc phòng, chống bão, ATNĐ.

- Chuẩn bị sẵn sàng lực lượng, vật tư, phương tiện để chủ động ứng phó.

- Tổ chức thường trực, trực ban nghiêm túc, theo dõi chặt chẽ diễn biến của bão, ATNĐ; chấp hành nghiêm chế độ báo cáo theo quy định.

c) Kịch bản 3: Tiếp tục triển khai các công tác ở Kịch bản 2 và tập trung thực hiện thêm các công tác sau:

- Thường xuyên cập nhật diễn biến của bão, ATNĐ (sức gió, lượng mưa...). tình hình thiệt hại ban đầu, ban hành tình huống khẩn cấp, Công điện hỏa tốc ứng phó với bão, ATNĐ và triển khai công tác khắc phục hậu quả.

- Thông báo đến nhân dân và các cơ quan, đơn vị: Ngoài các lực lượng làm nhiệm vụ phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn, yêu cầu nhân dân ở nơi trú ẩn, không di chuyển ra ngoài để tránh các tai nạn, chấn thương; tuyệt đối không để người dân ở lại trên các công trình không đảm bảo an toàn khi bão, ATNĐ đổ bộ.

- Tăng cường công tác kiểm tra, nghiêm cấm người dân tự ý quay lại chỗ ở, các khu nuôi trồng thủy sản khi bão đổ bộ; làm tốt công tác bảo vệ tài sản của Nhà nước, của tập thể, của nhân dân đặc biệt chú ý đến các khu dân cư chia cắt; chống mọi hành động lợi dụng bão để chiếm đoạt, phá hoại tài sản của Nhà nước, của nhân dân; đảm bảo an ninh, trật tự, ngăn chặn kịp thời và xử lý nghiêm các hành vi phá hoại, trộm cắp...

- Đảm bảo cung cấp nước uống, lương thực, thực phẩm, thuốc men tại các điểm sơ tán dân.

- Duy trì lực lượng, phương tiện, vật tư tại các điểm xung yếu để sẵn sàng ứng cứu các sự cố công trình đê điều, thủy lợi, phòng, chống thiên tai.

- Đảm bảo an toàn giao thông, thông tin liên lạc thông suốt phục vụ công tác chỉ đạo, chỉ huy ứng phó với các tình huống đột xuất xảy ra trong bão, ATNĐ;

- Tổ chức các lực lượng tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ để ứng cứu kịp thời; sẵn sàng triển khai phương án cứu hộ, cứu nạn trong và sau bão, ATNĐ.

- Ngay sau khi bão, ATNĐ tan:

+ Tổ chức thăm hỏi, hỗ trợ động viên kịp thời các gia đình có người bị nạn; đối với người yếu thế bị ảnh hưởng cần quan tâm, động viên, hỗ trợ với phương châm không để ai ở lại phía sau.

+ Khẩn trương dọn dẹp cây xanh bị gãy, đổ để đảm bảo giao thông, đi lại được thông suốt; tổ chức công tác dọn dẹp, vệ sinh môi trường, phòng, chống dịch bệnh; bình ổn thị trường; khẩn trương sửa chữa các sự cố hệ thống công trình điện phục vụ cho hoạt động sản xuất, kinh doanh, sinh hoạt và phục vụ chống úng cho sản xuất nông nghiệp, khu đô thị.

+ Kiểm tra, đánh giá sự an toàn của nhà cửa khu vực dân cư (trước khi di dời chống bão, ATNĐ) sau khi chống chịu với bão, ATNĐ và phải đảm bảo an toàn cho người dân khi trở về nơi sinh sống.

+ Triển khai công tác khắc phục khẩn cấp các sự cố công trình thiết yếu (bệnh viện, trường học, trụ sở cơ quan, công trình đê điều, thủy lợi...) bị hư hại để đưa vào hoạt động bình thường.

+ Thực hiện công tác hỗ trợ thiệt hại theo quy định; khẩn trương tổ chức khôi phục sản xuất kinh doanh góp phần ổn định đời sống nhân dân.

d) Kịch bản 4: Thực hiện các biện pháp ứng phó theo các kịch bản nêu trên, chấp hành nghiêm chỉ đạo của Trung ương, Thành phố và triển khai Phương án ứng phó với bão mạnh, siêu bão trên địa bàn xã.

III. PHƯƠNG ÁN ỨNG PHÓ VỚI MƯA LỚN, LŨ, NGẬP LỤT

1. Xác định các Kịch bản ứng phó thiên tai

Căn cứ vào diễn biến mưa lớn, lũ, ngập lụt để giả định các Kịch bản như sau:

- **Kịch bản 1:** Khi có dự báo mưa lớn đến 200mm trong 24 giờ, mưa lớn từ 100-200mm kéo dài trong 2-4 ngày; lũ trên các sông đạt báo động số I (Rủi ro thiên tai cấp 1, cấp 2).

- **Kịch bản 2:** Khi có dự báo mưa lớn đến 200mm kéo dài trong 2-4 ngày; lũ trên các sông đạt báo động số II (Rủi ro thiên tai cấp 3).

- **Kịch bản 3:** Khi có dự báo mưa lớn từ 200-500mm kéo dài trong 2-4 ngày; lũ trên các sông đạt báo động số III và trên báo động số III (Rủi ro thiên tai cấp 4, cấp 5).

- **Kịch bản 4:** Vỡ đê, ngập lụt trên diện rộng.

2. Các biện pháp ứng phó với mưa lớn, lũ, ngập lụt

a) Công tác thông tin, tuyên truyền, dự báo, cảnh báo:

- Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự xã thường xuyên cập nhật thông tin về diễn biến mưa lớn, lũ trên các sông, xả lũ hồ chứa thủy điện để phục vụ công tác chỉ huy, ứng phó của Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự xã;

- Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự cấp xã, các cơ quan truyền thông thực hiện thông báo tin mưa lớn, lũ trên các phương tiện thông tin đại chúng để người dân biết, chủ động phòng tránh.

b) Công tác chuẩn bị và ứng phó:

- Công tác chỉ đạo, điều hành:

+ Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự xã ban hành văn bản, Công điện để chỉ đạo công tác chuẩn bị và ứng phó với mưa lớn, lũ, ngập lụt;

+ Các thành viên Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự xã trực tiếp xuống địa bàn được phân công phụ trách để chỉ đạo, đôn đốc công tác chuẩn bị và ứng phó với mưa lớn, lũ, ngập lụt.

- Công tác chuẩn bị, ứng phó:

+ Rà soát, xác định các khu vực thấp trũng có nguy cơ bị ngập lụt; chủ động triển khai phương án sơ tán dân khỏi vùng nguy hiểm (đặc biệt là những đối tượng dễ bị tôn thương).

+ Khẩn trương thu hoạch nhanh các sản phẩm nông nghiệp tại khu vực thấp trũng, bãi sông ngoài đê với phương châm "xanh nhà hơn già đồng"; triển khai bảo vệ các khu vực sản xuất nông nghiệp, khu vực nuôi trồng thủy sản để giảm thiểu thiệt hại.

+ Chủ động thực hiện điều hành, điều tiết nước (tiêu nước, hạ thấp mực nước đệm, tranh thủ mực nước các sông thấp để tiêu nước tự chảy qua các cống dưới đê...) trên hệ thống công trình thủy lợi kịp thời, hiệu quả tránh được ngập úng trên diện rộng, đặc biệt là khu vực đô thị, khu công nghiệp; triển khai bảo vệ các trọng điểm phòng, chống thiên tai, các công trình đang triển khai thi công, các công trình đang có sự cố.

+ Triển khai công tác tuần tra canh gác đê, phát hiện kịp thời các sự cố về công trình đê, kè, cống; tổ chức thực hiện xử lý giờ đầu đối với hệ thống đê điều theo phương châm "bốn tại chỗ".

+ Cắm biển cảnh báo, tổ chức lực lượng canh gác tại các khu vực ngập lụt để kiểm soát giao thông và các hoạt động trong khu vực ngập lụt.

+ Sẵn sàng lực lượng, vật tư, phương tiện cứu hộ, cứu nạn, công tác hậu cần tại chỗ để ứng cứu khi có yêu cầu.

+ Tổ chức nghiêm túc công tác trực thường trực, trực ban, thông tin báo cáo theo quy định.

c) Công tác khắc phục hậu quả:

- Sau khi kết thúc mưa lớn, lũ, ngập lụt các cấp, các ngành thực hiện ngay công tác khắc phục hậu quả; chủ động thống kê thiệt hại; khắc phục khẩn cấp các sự cố công trình thiết yếu bị hư hại để đưa vào hoạt động bình thường (trường học, cơ sở y tế văn hoá, giao thông, điện, viễn thông, công trình phòng, chống thiên tai..) vệ sinh môi trường, phòng, chống dịch bệnh; bình ổn thị trường; đảm bảo an ninh trật tự.

- Thực hiện công tác hỗ trợ thiệt hại theo quy định; khẩn trương tổ chức khôi phục sản xuất kinh doanh góp phần ổn định đời sống nhân dân.

3. Các biện pháp ứng phó theo từng kịch bản

a) Kịch bản 1: Tập trung theo dõi sát thông tin về diễn biến của mưa lớn, lũ ban hành văn bản chỉ đạo, điều hành.

- Chú trọng các biện pháp tiêu thoát nước để giảm nguy cơ ngập lụt, bảo vệ sản xuất nông nghiệp;

- Triển khai các phương án bảo đảm an toàn cho các khu vực thấp trũng có nguy cơ ngập lụt cục bộ, khu vực có nguy cơ sạt lở đất;

- Sẵn sàng triển khai phương án sơ tán dân đối với các khu dân cư ngoài bãi sông (kể cả trong khu vực các bối), khu dân cư thấp trũng đến nơi an toàn khi có lệnh là thực hiện ngay, không để xảy ra bị động, bất ngờ, chậm trễ dẫn đến thiệt hại về người và thiệt hại lớn về tài sản.

b) Kịch bản 2: Tiếp tục triển khai các công tác ở Kịch bản số 1 và tập trung thực hiện thêm các công tác sau:

- Theo dõi sát diễn biến của mưa lớn, lũ để kịp thời thông tin, cảnh báo; ban hành Công điện khẩn để chỉ đạo, điều hành.

- Thực hiện công tác sơ tán dân tại khu vực thấp trũng, khu dân cư ngoài bãi sông, khu dân cư trong bối; tổ chức thu hoạch nhanh sản phẩm nông nghiệp; di chuyển ngay toàn bộ vật tư, phương tiện, thiết bị, tài sản khác ngoài bãi sông, trên sông để đảm bảo an toàn; giải toả ngay các bến bãi vật liệu xây dựng, các vật cản khác ngoài bãi sông để đảm bảo an toàn, thoát lũ sông.

- Triển khai công tác tuần tra canh gác đê theo cấp báo động, thực hiện nghiêm túc công tác tuần tra canh gác đê trên các tuyến đê đảm bảo từng vị trí đê điều phải có người kiểm tra, chịu trách nhiệm; theo dõi chặt chẽ diễn biến đê điều, đặc biệt chú ý các trọng điểm xung yếu, các kè, bờ lở, các công trình tu bổ đê điều vừa hoàn thành, các cống qua đê.

- Rà soát công tác chuẩn bị vật tư, phương tiện, nhân lực sẵn sàng xử lý sự cố giờ đầu đối với hệ thống đê điều, thủy lợi nhằm đảm bảo an toàn tuyệt đối cho công trình theo phương châm "bốn tại chỗ"; kiểm tra kỹ các vị trí đê sát sông, đê không có tre chắn sóng hoặc tre chắn sóng không phát huy hiệu quả chống sóng để thực hiện các biện pháp gia cố mái đê chống sạt lở do sóng;

- Tổ chức cấm tất cả các phương tiện đi trên đê trong thời gian báo động lũ, trừ các phương tiện làm nhiệm vụ chống lụt bão trên đê, quản lý chặt chẽ theo quy định; tổ chức phát quang mái đê, mặt đê để đảm bảo hiệu quả công tác tuần tra canh gác đê, phát hiện các sự cố rò rỉ, hư hỏng.

- Tăng cường kiểm tra, xử lý các vị trí kênh trục Bắc Hưng Hải thấp có nguy cơ bị tràn, sạt lở, sụt lún; trong điều kiện bình thường không để nước ở các sông ngoài tràn vào kênh trục nội đồng.

- Đối với các công trình thủy lợi, đê điều đang thi công, chủ động thực hiện các phương án đảm bảo an toàn cho công trình, người, máy móc, thiết bị...

- Đối với các đê bối ngoài sông: Triển khai mọi biện pháp để giữ an toàn cho đê bối, trong trường hợp không đảm bảo an toàn thì chủ động đưa nước vào các bối, không để vỡ bối bất ngờ gây thiệt hại về tính mạng và tài sản của nhân dân và nhà nước.

- Triển khai các phương án chống ngập úng tại khu độ thị, khu công nghiệp, khu vực sản xuất nông nghiệp, khu vực có nguy cơ sạt lở đất khi mưa lớn kéo dài.

- Chuẩn bị sẵn sàng lực lượng, vật tư, phương tiện để chủ động ứng phó, cứu hộ, cứu nạn.

c) Kịch bản 3: Tiếp tục triển khai các công tác ở Kịch bản số 2 và tập trung thực hiện thêm các công tác sau:

- Tiếp tục cập nhật diễn biến của mưa lớn, lũ, tình hình ngập lụt và thông tin thiệt hại ban đầu; ban hành tình huống khẩn cấp, Công điện hỏa tốc ứng phó với mưa lớn, lũ, ngập lụt và triển khai công tác khắc phục hậu quả.

- Cấm tất cả phương tiện vận tải thủy lưu thông trên các tuyến sông để đảm bảo an toàn; chuẩn bị phương án để cấm lưu thông đối với một số cầu qua sông trong trường hợp lũ dâng cao đe dọa mất an toàn công trình.

- Các đồng chí thành viên Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự xã cùng với cán bộ kỹ thuật thuộc cơ quan chuyên môn trực tiếp xuống hiện trường, đặc biệt là các khu vực xung yếu về đê điều, thủy lợi để thường trực tại chỗ, nắm bắt tình hình, báo cáo kịp thời; chỉ đạo, hướng dẫn, hỗ trợ các địa phương thực hiện phòng, chống lũ.

- Doanh nghiệp quản lý, khai thác công trình thủy lợi tính toán phương án bơm tiêu phù hợp để đảm bảo vừa phục vụ tiêu chống úng, vừa đảm bảo an toàn cho các công trình đê điều.

- Tổ chức các lực lượng tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ để ứng cứu kịp thời; sẵn sàng triển khai phương án ứng phó sau mưa lớn, lũ, ngập lụt.

- Đảm bảo an toàn giao thông, thông tin liên lạc thông suốt phục vụ công tác chỉ đạo, chỉ huy ứng phó với các tình huống đột xuất có thể xảy ra.

- Đảm bảo cung cấp nước uống, lương thực, thực phẩm, thuốc men tại các điểm sơ tán dân.

- Ngay sau khi kết thúc đợt mưa lớn, lũ, ngập úng:

+ Tổ chức thăm hỏi, hỗ trợ động viên kịp thời các gia đình có người bị nạn; đối với người yếu thế bị ảnh hưởng cần quan tâm, động viên, hỗ trợ với phương châm không để ai ở lại phía sau.

+ Triển khai khắc phục khẩn cấp các sự cố công trình thiết yếu bị hư hại để đưa vào hoạt động bình thường; tổ chức công tác dọn dẹp, vệ sinh môi trường, phòng, chống dịch bệnh; bình ổn thị trường; đảm bảo an ninh trật tự... khẩn trương sửa chữa các sự cố hệ thống công trình điện phục vụ tiêu thoát nước, chống úng cho sản xuất nông nghiệp và khu đô thị, khu công nghiệp.

+ Thực hiện công tác hỗ trợ thiệt hại theo quy định; khẩn trương tổ chức khôi phục sản xuất kinh doanh góp phần ổn định đời sống nhân dân.

+ Thực hiện sửa chữa, tu bổ, nâng cấp công trình phòng, chống thiên tai, thủy lợi, đê điều để chủ động ứng phó với các đợt mưa, lũ tiếp theo.

d) Kịch bản 4: Đối với các khu vực không bị ngập úng, ngập úng một phần tiếp tục thực hiện các công tác như Kịch bản 3, đối với các khu vực đê vỡ, ngập lụt hoàn toàn tập trung vào các biện pháp khoanh vùng, giảm thiêu thiệt hại với người và tài sản, cũng như nhanh chóng khắc phục sự cố.

- Thông tin kịp thời về sự cố vỡ đê, ngập lụt và các biện pháp cần thiết đến các cơ quan, đơn vị và người dân sống trong vùng ảnh hưởng; khuyến cáo người dân chủ động dự trữ lương thực, thực phẩm, nước uống, thuốc men để đáp ứng nhu cầu trong tình huống khẩn cấp.

- Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự xã sẵn sàng các phương tiện như phà, thuyền, ca nô, phao, bè mảng, áo phao để cung cấp và hỗ trợ di dời dân cư, cứu trợ, cứu nạn.

- Tổ chức di dời khẩn cấp các hộ dân ở trong vùng nguy hiểm, vùng trũng thấp bị đe dọa trực tiếp bởi tác động của dòng chảy do sự cố vỡ đê có khả năng gây ra xói lở làm đổ sập, cuốn trôi nhà cửa, hoặc gây ra ngập lụt để đảm bảo an toàn tính mạng cho nhân dân; bố trí lực lượng thực hiện nhiệm vụ đảm bảo an ninh trật tự, vệ sinh môi trường, hậu cần, chăm lo đời sống cho người dân... tại nơi sơ tán và bảo vệ công trình, tài sản, nhà ở của dân tại những nơi đã di dời.

- Triển khai khẩn cấp công tác cứu hộ, cứu nạn để nhanh chóng để giải cứu những người bị mắc kẹt trong khu vực bị ngập lụt; lực lượng vũ trang cùng chính quyền địa phương hỗ trợ nhân dân di chuyển đồ đạc, tài sản để giảm thiểu tối đa thiệt hại.

- Tổ chức ngay công tác cứu trợ, hỗ trợ người dân trong khu vực ngập lụt, đảm bảo cung cấp đủ lương thực, nước sạch, y tế, và các nhu yếu phẩm thiết yếu khác, không bỏ sót trường hợp cần cứu trợ.

- Triển khai khẩn cấp việc hàn khẩu đê vỡ và các biện pháp khoanh vùng ngập lụt để hạn chế diện tích bị ngập lụt.

- Tổ chức công tác khắc phục hậu quả ngay sau khi nước rút; tập trung vào công tác dọn dẹp, vệ sinh môi trường, phòng, chống dịch bệnh; tổ chức đưa người sơ tán trở về nhà an toàn, tổ chức nơi ở tạm cho những người bị mất nhà cửa hoặc nhà cửa bị hư hỏng nặng; tiếp tục hỗ trợ lương thực, thực phẩm, nước uống và các nhu yếu phẩm cho người dân phải thực hiện sơ tán để ổn định đời sống.

- Triển khai khắc phục khẩn cấp các sự cố công trình thiết yếu bị hư hại để đưa vào hoạt động bình thường (điện, nước, giao thông, thủy lợi, trường học, y tế...), khắc phục bồi lấp, sạt lở đồng ruộng và tổ chức khôi phục sản xuất, kinh doanh

- Ủy ban Mặt trận tổ quốc xã phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể thực hiện kêu gọi ủng hộ nhân dân khắc phục hậu quả lũ lụt để giảm gánh nặng cho nhân dân và chính quyền địa phương nơi xảy ra sự cố vỡ đê, ngập lụt.

IV. PHƯƠNG ÁN ỨNG PHÓ VỚI DÔNG, LỐC, SÉT, MƯA ĐÁ

1. Xác định các Kịch bản ứng phó thiên tai

- Kịch bản 1: Dự báo dông, lốc, sét, mưa đá xảy ra với cường độ trung bình (Rủi ro thiên tai cấp 1).

- Kịch bản 2: Dự báo dông, lốc, sét, mưa đá xảy ra với cường độ mạnh (Rủi ro thiên tai cấp 2).

2. Các biện pháp ứng phó theo từng Kịch bản

a) Kịch bản 1: Theo dõi sát thông tin về diễn biến của dông, lốc, sét, mưa đá để ban hành văn bản hướng dẫn các biện pháp bảo đảm an toàn tính mạng của người dân, cơ sở hạ tầng, sản xuất nông nghiệp.

b) Kịch bản 2: Tập trung thực hiện các công tác sau:

+ Tập trung theo dõi sát thông tin về diễn biến của dông, lốc, sét, mưa đá để ban hành văn bản hướng dẫn, chỉ đạo các biện pháp bảo đảm an toàn tính mạng của người dân, cơ sở hạ tầng, sản xuất nông nghiệp.

+ Triển khai công tác sơ tán, cứu hộ, cứu nạn người dân, nhà cửa bị sập do dông, lốc, sét gây ra; hỗ trợ nhà ở tạm cho các hộ dân bị mất nhà ở.

+ Tổ chức công tác dọn dẹp, vệ sinh môi trường.

+ Thực hiện công tác thống kê, tổng hợp, hỗ trợ thiệt hại theo quy định.

V. PHƯƠNG ÁN ỨNG PHÓ VỚI NẮNG NÓNG, HẠN HÁN

1. Xác định các Kịch bản ứng phó thiên tai

- Kịch bản 1: Nắng nóng, hạn hán (Rủi ro thiên tai cấp 1, cấp 2).

- Kịch bản 2: Nắng nóng, hạn hán (Rủi ro thiên tai cấp 3, cấp 4).

2. Các biện pháp ứng phó theo từng Kịch bản

a) Kịch bản 1: Theo dõi sát thông tin về diễn biến của nắng nóng, hạn hán, xâm nhập mặn để ban hành văn bản chỉ đạo, điều hành, trong đó tập trung các công tác sau:

- Tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn người dân, người đứng đầu các cơ sở chủ động sử dụng hiệu quả, tiết kiệm nước, điện, triệt để chống thất thoát, lãng phí nước; chủ động tự kiểm tra phòng ngừa cháy nổ, chuẩn bị lực lượng, phương tiện sẵn sàng chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ; quản lý chặt chẽ việc sử dùng các thiết bị điện, sử dụng lửa phải an toàn.

- Chủ động tích trữ nước trong các hồ, ao, vùng trũng thấp, kênh rạch,.. để sử dụng trong thời kỳ cao điểm hạn hán; thực hiện các biện pháp trữ nước ngọt; đẩy nhanh tiến độ thi công, sớm đưa vào khai thác các công trình thủy lợi đang triển khai thi công.

- Căn cứ tình hình nguồn nước, khả năng bảo đảm cấp nước, tiếp tục điều chỉnh mùa vụ, cơ cấu cây trồng phù hợp; rà soát, điều chỉnh kế hoạch sản xuất, chuyên đổi sản xuất nêu nguồn nước không bảo đảm cung cấp trong suốt thời gian sản xuất. Tuân thủ các khuyên cáo của cơ quan chuyên môn liên quan đến thời vụ và tô chức sản xuất đế hạn chế nguy cơ thiệt hại do hạn hán, thiếu nước.

- Tăng cường việc nạo vét, khơi thông dòng chảy đề sẵn sàng phục vụ chống hạn hán; thanh tra, kiểm tra và xử lý nghiêm các vi phạm công trình thủy lợi, vi phạm xả thải vào công trình thủy lợi, đặc biệt vi phạm ở vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt của các công trình khai thác nước mặt.

- Chú trọng biện pháp bảo vệ sức khỏe, phòng bệnh cho nhân dân đặc biệt là cho đối tượng dễ bị tổn thương; triển khai các phương án chống hạn cho sản xuất nông nghiệp, dân sinh, kinh tế.

b) Kịch bản 2: Tiếp tục triển khai các công tác ở Kịch bản 1 và tập trung thực hiện thêm các công tác sau:

- Theo dõi sát diễn biến của nắng nóng, hạn hán để kịp thời thông tin, cảnh báo; ban hành văn bản, Công điện để chỉ đạo, điều hành.

- Chủ động thực hiện điều hành, điều tiết nước phục vụ chống hạn bảo vệ sản xuất; bổ sung phương án cấp nước, trong đó ưu tiên nguồn nước cấp cho sinh hoạt, chăm lo sức khỏe người dân, chăn nuôi gia súc và các lĩnh vực trọng yếu; chỉ đạo các doanh nghiệp cung cấp nước sạch trên địa bàn xây dựng phương án cấp nước an toàn, đặc biệt trong các tháng cao điểm về nắng nóng, hạn hán.

- Các doanh nghiệp quản lý, khai thác công trình thủy lợi chủ động triển khai các giải pháp để ứng phó với hạn hán; thực hiện nghiêm Quy trình vận hành hệ thống thủy lợi; chuẩn bị phương tiện, máy móc, thiết bị sẵn sàng cơ động phục vụ chống hạn.

- Ưu tiên cấp điện cho công tác chống hạn, dân sinh và sản xuất thiết yếu.

- Triển khai công tác phòng, chống dịch bệnh, đuối nước, đặc biệt là tai nạn đuối nước trẻ em; tổ chức sơ cứu, cấp cứu người bệnh kịp thời không để gián đoạn trong những ngày năng nóng.

- Triển khai các biện pháp phòng cháy chữa cháy; chuẩn bị sẵn sàng về thiết bị, phương tiện, nhân lực duy trì lệnh trực 24/24 giờ sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ khi xảy ra cháy nổ.

- Thực hiện công tác thống kê, tổng hợp, hỗ trợ thiệt hại theo quy định.

VI. PHƯƠNG ÁN ỨNG PHÓ VỚI RÉT HẠI

1. Xác định các Kịch bản ứng phó thiên tai

- **Kịch bản 1:** Dự báo nhiệt độ trung bình trên địa bàn xã từ 8-13°C kéo dài từ 5-10 ngày; nhiệt độ dưới 8°C kéo dài từ 3-5 ngày (Rủi ro thiên tai cấp 1);

- **Kịch bản 2:** Dự báo nhiệt độ trung bình trên địa bàn xã từ 4-8°C kéo dài từ 5-10 ngày; nhiệt độ từ 8-13°C kéo dài trên 10 ngày (Rủi ro thiên tai cấp 2).

- **Kịch bản 3:** Dự báo nhiệt độ trung bình trên địa bàn thành phố từ 4-8°C kéo dài trên 10 ngày (Rủi ro thiên tai cấp 3).

2. Các biện pháp ứng phó theo từng Kịch bản

a) Kịch bản 1: Theo dõi sát thông tin về diễn biến của rét hại để ban hành văn bản chỉ đạo, điều hành; chú trọng biện pháp bảo vệ sức khỏe, phòng bệnh cho nhân dân đặc biệt là cho đối tượng dễ bị tổn thương; triển khai các phương án chống rét hại cho sản xuất nông nghiệp.

b) Kịch bán 2: Tập trung thực hiện các công tác sau:

- Theo dõi sát diễn biến của rét hại để kịp thời thông tin, cảnh báo; ban hành hành văn bản, Công điện để chỉ đạo, điều hành.

- Đảm bảo an toàn tuyệt đối cho người, đặc biệt là đối tượng dễ tổn thương (người già, trẻ em, người khuyết tật); khuyến cáo người dân không đốt than trong nhà sưởi ấm để tránh xảy ra tai nạn, hạn chế đi ra ngoài, giữ ấm cơ thể; sử dụng các thiết bị sưởi ấm để đảm bảo sức khỏe.

- Chủ động triển khai các biện pháp phòng, chống rét cho cây trồng, vật nuôi, thủy, hải sản; chủ động thu hoạch sớm sản phẩm nông nghiệp đã đến kỳ theo phương châm "xanh nhà hơn già đồng".

- Thực hiện công tác thống kê, hỗ trợ thiệt hại theo quy định; khẩn trương tổ chức khôi phục sản xuất kinh doanh góp phần ổn định đời sống nhân dân.

c) Kịch bản 3: Tiếp tục triển khai các công tác ở Kịch bản 2 và tập trung thực hiện thêm các công tác sau:

- Tiếp tục thực hiện các biện pháp phòng, chống rét để đảm bảo an toàn tuyệt đối cho con người; khuyến cáo người dân không ra ngoài; chủ động cho học sinh nghỉ học để đảm bảo sức khỏe; tập trung chăm sóc sức khỏe cho các đối tượng dễ bị tổn thương; đảm bảo nhu yếu phẩm cho người dân.

- Thực hiện các biện pháp phòng, chống rét cho sản xuất nông nghiệp để giảm thiểu tối đa thiệt hại.

- Triển khai công tác cứu trợ, hỗ trợ đối với các khu vực vùng sâu, vùng xa, khu vực bị chia cắt.

- Thực hiện công tác thống kê, hỗ trợ thiệt hại theo quy định; khẩn trương tổ chức khôi phục sản xuất kinh doanh góp phần ổn định đời sống nhân dân.

VII. PHƯƠNG ÁN ỨNG PHÓ VỚI SẠT LỞ ĐẤT, SỤT LÚN ĐẤT DO MƯA LŨ HOẶC DÒNG CHẢY

1. Xác định các Kịch bản ứng phó thiên tai

- Kịch bản 1: Sạt lờ đất, sụt lún đất do mưa lũ hoặc dòng chảy (Rủi ro thiên tai cấp 1).

- Kịch bản 2: Sạt lở đất, sụt lún đất do mưa lũ hoặc dòng chảy (Rủi ro thiên tai cấp 2).

2. Các biện pháp ứng phó theo từng Kịch bản

a) Kịch bản 1: Theo dõi sát thông tin về diễn biến sạt lở đất, sụt lún đất do mưa lũ hoặc dòng chảy để ban hành văn bản chỉ đạo, điều hành.

- Chủ động triển khai phương án sơ tán dân ra vùng có nguy cơ sạt lở đất, sụt lún đất.

- Tổ chức kiểm tra, rà soát các khu dân cư, trường học, cơ sở y tế, trụ sở cơ quan, đơn vị, các công trình khu vực ven sông, ao, hồ, kênh... để kịp thời phát hiện khu vực có nguy cơ xảy ra sạt lở khi mưa lớn.

- Tổ chức kiểm tra, theo dõi các sự cố sạt lở bờ sông, bờ kênh trục, kè đang có diễn biến để xử lý kịp thời; khi có hiện tượng sụt lún đất (sụt lún công trình) phải triển khai việc quan trắc, đo lún cắm biển cảnh báo.

b) Kịch bản 2: Tập trung thực hiện các công tác sau:

- Theo dõi sát diễn biến của sạt lở đất, sụt lún đất do mưa lũ hoặc dòng chảy để kịp thời thông tin, cảnh báo; ban hành hành văn bản, Công điện để chỉ đạo, điều hành.

- Tổ chức sơ tán người dân tại các khu vực có diễn biến sạt lở, sụt lún đất để đảm bảo an toàn tính mạng và tài sản, đồng thời có phương án hỗ trợ tái định cư, ổn định đời sống cho các hộ dân phải di dời.

- Thực hiện cắm biển cảnh báo nguy hiểm, bố trí lực lượng kiểm soát, không để người dân ở lại những khu vực đã xác định có nguy cơ lũ quét, sạt lở đất, sụt lún đất; xử lý ách tắc giao thông do sạt lở đất gây ra; kiên quyết tổ chức di dời hoặc có phương án chủ động chống sạt lở, sơ tán khi có tình huống xấu, nhằm bảo đảm an toàn tính mạng, hạn chế thấp nhất thiệt hại về tài sản cho người dân và cơ sở hạ tầng.

- Kiểm tra, rà soát, phân loại mức độ sạt lở và sắp xếp thứ tự ưu tiên xử lý sạt lở, sụt lún từ đó có biện pháp xử lý phù hợp, trong đó, ưu tiên các vị trí tập trung dân cư đông, các công trình phúc lợi công cộng quan trọng, công trình phục vụ quốc phòng - an ninh, công trình phòng, chống thiên tai.

- Sẵn sàng lực lượng, vật tư, phương tiện cứu hộ, cứu nạn, công tác hậu cần tại chỗ để ứng cứu khi có yêu cầu.

- Thực hiện xử lý khẩn cấp các sự cố sạt lở công trình, sạt lở bãi sông, đê, kè, sụt lún công trình để đảm bảo an toàn tính mạng, tài sản của nhân dân và nhà nước.

- Thực hiện công tác thống kê, hỗ trợ thiệt hại theo quy định.

VIII. PHƯƠNG ÁN ỨNG PHÓ VỚI SƯƠNG MÙ

1. Xác định các Kịch bản ứng phó thiên tai

- Kịch bản 1: Sương mù dày đặc, tầm nhìn xa dưới 50m trên sông; Sương mù dày đặc, tầm nhìn xa từ 50m trở lên khu vực đường cao tốc (Cấp độ rủi ro thiên tai: cấp 1).

- Kịch bản số 2: Sương mù dày đặc, tầm nhìn xa dưới 50m khu vực đường cao tốc (Cấp độ rủi ro thiên tai: cấp 2).

2. Các biện pháp ứng phó theo từng Kịch bản

a) Kịch bản 1: Theo dõi sát thông tin dự báo, cảnh báo về sương mù để ban hành văn bản chỉ đạo, điều hành; chú trọng hướng dẫn người dân thực hiện các biện pháp phòng, tránh; chuẩn bị sẵn sàng lực lượng, phương tiện để ứng phó với các tình huống có thể xảy ra. Trong đó tập trung thực hiện các công tác sau:

- Lực lượng cảnh sát giao thông hướng dẫn, phân luồng giao thông, đảm bảo an toàn giao thông.

- Thông báo cho người điều khiển phương tiện giao thông về diễn biến của sương mù để chú ý quan sát, giảm tốc độ đảm bảo lưu thông an toàn;

- Duy trì lực lượng, phương tiện cứu hộ, cứu nạn để ứng cứu khi có yêu cầu.

b) Kịch bản 2: Tiếp tục triển khai các công tác ở Kịch bản 1 và tập trung thực hiện thêm các công tác sau:

- Thông báo trên các phương tiện truyền thông về mức độ che phủ, khuất tầm nhìn do sương mù gây ra để hạn chế thiệt hại trên các tuyến đường giao thông.

- Bố trí lực lượng, phương tiện để xử lý, khắc phục thiên tai: khẩn trương hỗ trợ vật tư, giống cây trồng, vật nuôi cho các hộ dân bị thiệt hại; ổn định sản xuất; hỗ trợ gạo cứu đói cho các hộ bị mất mùa do thiên tai,...

- Tổ chức tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ người, phương tiện bị ảnh hưởng do sương mù; cứu chữa người bị thương do sương mù gây ra.

- Thực hiện công tác thống kê, hỗ trợ thiệt hại theo quy định.

IX. PHƯƠNG ÁN ỨNG PHÓ ĐỘNG ĐẤT

1. Xác định các Kịch bản ứng phó thiên tai

- Kịch bản số 1: Động đất xảy ra với cấp độ VI trở xuống với chấn tâm trong khu vực xã (Cấp độ rủi ro thiên tai: cấp 1, cấp 2).

- Kịch bản số 2: Động đất cấp VII trở lên với chấn tâm trong khu vực xã hoặc ảnh hưởng do chân tâm ở khu vực lân cận và không có cảnh báo sóng thần (Cấp độ rủi ro thiên tai: cấp 3, cấp 4).

- Kịch bản số 3: Động đất cấp VIII trở lên với chấn tâm trong khu vực xã (Cấp độ rủi ro thiên tai cấp 5).

2. Các biện pháp ứng phó theo từng Kịch bản

a) Kịch bản 1: Theo dõi sát thông tin dự báo, cảnh báo về động đất để ban hành văn bản chỉ đạo, điều hành; chú trọng hướng dẫn người dân thực hiện các biện pháp bảo đảm an toàn; chuẩn bị sẵn sàng lực lượng, phương tiện để ứng phó sự cố sập đổ công trình, cơ sở hạ tầng

b) Kịch bản 2: Tập trung thực hiện các công tác sau:

- Theo dõi sát diễn biến động đất để kịp thời thông tin, cảnh báo; ban hành hành văn bản, Công điện đế chỉ đạo, điều hành.

- Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị nhất là lực lượng công an, quân đội chuẩn bị lực lượng, phương tiện và trang thiết bị để sẵn sàng ứng phó khi xảy ra sự cố về công trình, cơ sở hạ tầng.

- Tổ chức sơ tán người dân tại các khu vực nhà cao tầng, nhà xung yếu để đảm bảo an toàn tính mạng và tài sản.

- Tổ chức các lực lượng tìm kiếm cứu nạn để ứng cứu kịp thời; sẵn sàng triển khai phương án ứng phó sau động đất; tăng cường lực lượng các y, bác sĩ của các bệnh viện thực hiện công tác cứu chữa người bị thương.

- Triển khai khắc phục khẩn cấp các sự cố công trình thiết yếu bị hư hại để đưa vào hoạt động bình thường (trường học, cơ sở y tế, văn hoá, giao thông, điện, viễn thông, công trình phòng, chống thiên tai...), vệ sinh môi trường, bình ổn thị trường, đảm bảo an ninh trật tự.

c) Kịch bản 3: Tiếp tục triển khai các công tác ở Kịch bản 2 và tập trung thực hiện thêm các công tác sau:

- Huy động lực lượng toàn xã để tổ chức sơ tán dân; ứng cứu, tìm kiếm cứu nạn.

- Kiểm tra, giám sát công tác vệ sinh an toàn thực phẩm và cung cấp nước sạch tại các vùng trọng điêm, khu vực sơ tán dân. Căn cứ vào tình hình sức khỏe, bệnh tật tại cộng đồng dân cư ở những vùng xảy ra động đất để hỗ trợ tăng cường cơ số thuốc, hóa chất phục vụ công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân và xử lý vệ sinh môi trường, phòng ngừa dịch bệnh.

- Triển khai phương án Phòng cháy, chữa cháy; dò tìm, xử lý và vô hiệu hóa các vật liệu cháy nổ có thể còn sót lại, ứng phó với các tình huống hơi độc, hơi ngạt.

- Thực hiện công tác hỗ trợ thiệt hại theo quy định; khẩn trương tổ chức khôi phục sản xuất kinh doanh góp phần ổn định đời sống nhân dân.

X. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phân công, phân cấp trách nhiệm, phối hợp trong ứng phó thiên tai

- Phân công, phân cấp trách nhiệm và phối hợp trong ứng phó thiên tai: Thực hiện theo quy định tại Điều 7, Điều 8, Điều 9, Điều 10 và Điều 11 Nghị định 66/2021/NĐ-CP ngày 06/7/2021 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật phòng, chống thiên tai và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng, chống thiên tai và Luật Đê Điều; khoản 3, Điều 19, Nghị định số 131/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ Quy định phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

2. Phân công nhiệm vụ

- Các cơ quan, đơn vị, các thôn trên địa bàn xã căn cứ nhiệm vụ đã phân công tại Kế hoạch số 131/KH-UBND ngày 24/03/2026 Kế hoạch phòng thủ dân sự xã Đường An giai đoạn 2026-2030, Kế hoạch số 345/KH-UBND ngày 21/08/2026 Kế hoạch phòng, chống thiên tai những tháng cuối năm 2026 trên địa bàn xã Đường An để triển khai thực hiện phương án ứng phó với thiên tai theo cấp độ rủi ro thiên tai trên địa bàn, cơ quan, đơn vị phù hợp với điều kiện, tình hình thiên tai.

3. Xây dựng phương án ứng phó với thiên tai theo cấp độ rủi ro thiên tai ở từng thôn, cơ quan, đơn vị

Phòng, ban, ngành, đoàn thể, các thôn của thôn căn cứ đặc điểm, tình hình tại địa phương, đơn vị và chức năng, nhiệm vụ được giao, trên cơ sở Phương án ứng phó với thiên tai theo cấp độ rủi ro thiên tai năm 2025 của xã, thực hiện xây dựng Phương án ứng phó với thiên tai theo cấp độ rủi ro thiên tai cho cơ quan, đơn vị, chủ động triển khai thực hiện các biện pháp ứng phó với các tình huống thiên tai nhằm giảm thiểu tối đa thiệt hại do thiên tai gây ra.

Trên đây là Phương án ứng phó với thiên tai theo cấp độ rủi ro thiên tai trên địa bàn xã Đường An, yêu cầu các cơ quan, đơn vị, các thôn trên địa bàn xã triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện có khó khăn, vướng mắc kịp thời báo cáo Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự xã (qua Phòng kinh tế - cơ quan Thường trực Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự xã) để tổng hợp, xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:
- Ủy ban nhân dân thành phố (để b/c);
- Thường trực Đảng ủy xã;
- Thường trực HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự xã;
- Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã;
- Các ông, bà trưởng thôn trong xã;
- Lưu: VT, KT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Đào Đức Vỹ